TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG RIỀNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 16 - 12 - 2021
V/v: "*Tranh chấp hôn nhân và gia đình - ly hôn, nuôi con"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Hôm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Mẫn
2. Ông Trần Hoàng Trọng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thái Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 16 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 203/2021/TLST- HNGĐ, ngày 7 tháng 5 năm 2021 về việc "*Tranh chấp hôn nhân và gia đình - ly hôn, nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 199/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2021. Giữa:

1. Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị C, sinh năm: 1982; địa chỉ: Ấp Hòa Hiệp, xã Hòa Lợi, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

2. Bị đơn: Anh Trần Gia Đ, sinh năm: 1996; địa chỉ: Ấp Hòa Hiệp, xã Hòa Lợi, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 25/02/2021 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Cưỡng trình bày:

Chị và Anh Trần Gia Đ tự tìm hiểu quen biết nhau, được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới vào năm 2005, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Lợi, huyện Giồng Riềng, Kiên Giang vào ngày 17/6/2006.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng về sau thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng nhiều quan điểm sống, tính tình không

hợp nhau. Chị và anh Đđã sống ly thân với nhau. Nay xét thấy chị và anh Đkhông thể hàn gắn chung sống với nhau nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Đạo.

Quá trình chung sống chị và anh Đcó 02 con chung là Trần Gia Phúc, sinh ngày 19/11/2006, cháu Trần Gia Huy, sinh ngày 01/9/2013. Hiện con đang chung sống với chị Cưỡng.

Về tài sản, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Nay chị Ckhởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đạo.

Về con chung: chị Cyêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung là Trần Gia Phúc, sinh ngày 19/11/2006, cháu Trần Gia Huy, sinh ngày 01/9/2013, không yêu cầu anh Đphải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Anh Đđã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án nhưng hết thời gian quy định vẫn không gửi văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tòa án đã triệu tập anh Đđến tham dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải đến lần thứ hai và triệu tập đến tham dự phiên tòa đến lần thứ hai nhưng anh vẫn vắng mặt, không rõ lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Chị Ckhởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Đnên đây là "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình – ly hôn" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Đlà bị đơn trong vụ án có nơi cư trú tại huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

Chị Cưởng có đơn xin vắng mặt, anh Đđã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt chị theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

- Xét về hôn nhân: chị Cvà anh Đchung sống với nhau vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Lợi, huyện Giồng Riềng nên hôn nhân của anh, chị là hợp pháp. Xét thấy anh, chị đã không quan tâm, chăm sóc, lo lắng cho nhau trong thời gian dài nên đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng. Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân của anh, chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân

không đạt được. Vì vậy, Chị Cyêu cầu được ly hôn với anh Đlà phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

- Về con chung: chị Cxác định chị và anh Đcó 02 con chung là 02 con chung là Trần Gia Phúc, sinh ngày 19/11/2006, cháu Trần Gia Huy, sinh ngày 01/9/2013 chị Cyêu cầu được quyền nuôi dưỡng và không yêu cầu anh Đphải cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu của chị Clà có cơ sở chấp nhận - Bởi lẽ xét thấy hiện nay dưới sự chăm sóc, giáo dục của chị Cưỡng, cháu Phúc và cháu Huy đang sinh sống ổn định và phát triển bình thường. Chị Ccũng có đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con và cũng theo nguyện vọng của cháu Huy và cháu Phúc muốn tiếp tục chung sống với chị Cưỡng. Xét yêu cầu của chị Clà phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình nên được Tòa án ghi nhận. Anh Đcó quyền và nghĩa vụ tới lui, thăm nom, chăm sóc, dạy dỗ con chung không ai có quyền cản trở.

- Về tài sản và nợ chung: chị Ckhông yêu cầu giải quyết.

[3] Về án phí ly hôn sơ thẩm: chị Cyêu cầu xin ly hôn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0002265 ngày 7/5/2021 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị C được ly hôn với Anh Trần Gia Đ.

2. Về con chung: Giao con chung tên Trần Gia Phúc, sinh ngày 19/11/2006, cháu Trần Gia Huy, sinh ngày 01/9/2013 cho chị Nguyễn Thị C tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành (trừ trường hợp thay đổi quyền nuôi con theo quy định của pháp luật). Anh Trần Gia Đ có quyền và nghĩa vụ tới lui, thăm nom, chăm sóc, dạy dỗ con chung không ai có quyền cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: chị Nguyễn Thị C không yêu cầu nên không giải quyết.

4. Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

5. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn chị Nguyễn Thị C phải nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0002265 ngày 7/5/2021 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu.

Dương Văn Hôm